TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7- THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 580/2025/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 348/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Phạm Vũ Yến Q, sinh năm 2001.

Căn cước công dân: 079301013859 do Cục trưởng Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 22/12/2021.

Địa chỉ thường trú: 290/42 khu phố B, phường H, Quận A (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên hệ: Không số, hẻm B, khu phố D, phường H, Quận A (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Võ Văn N, sinh năm 1994.

Căn cước công dân: 089094007016 do Cục trưởng Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 15/03/2023.

Địa chỉ thường trú: Tổ C, Ấp T, xã B, huyện T (nay là xã T), tỉnh An Giang.

Địa chỉ liên hệ: Không số, khu phố D, phường H, Quận A (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Bà Phạm Vũ Yến Q và ông Võ Văn N cùng có đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Đây là yêu cầu về hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 2 Điều 29 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà Phạm Vũ Yến Q và ông Võ Văn N cùng cư trú tại phường T, Thành phố Hồ Chí Minh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 297 do Ủy ban nhân dân phường H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Ủy ban nhân dân phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) cấp ngày 04/11/2022 thì bà Phạm Vũ Yến Q và ông Võ Văn N là vợ chồng hợp pháp. Nay cả hai yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung: Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, đạo đức xã hội.

[4] Về lệ phí Tòa án: Lệ phí là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng bà Phạm Vũ Yến Q và ông Võ Văn N nộp.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 21/8/2025, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Vũ Yến Q và ông Võ Văn N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Võ Phạm Trúc L, sinh ngày 01/03/2024 cho bà Q trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi do hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Phạm Vũ Yến Q và ông Võ Văn N phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí do bà Q và ông N đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009240 ngày 14/8/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- Các đương sự;
- Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – TP.HCM;
- Thi hành án Dân sự TP.HCM;
- UBND phường Tân Thới Hiệp (để ghi vào sổ hộ tịch đối với Giấy chứng nhận kết hôn số 297, ngày 04/11/2022);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký tên và đóng dấu)

Trần Thị Hồng Út